TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27/11/2017
V/v:"Tranh chấp quan hệ hôn nhân, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, T. BÀ RỊA –VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Lê Thị Quỳnh Nga**
2. Ông Đặng Văn Đê

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa*:** **Ông Nguyễn Văn Sanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 314/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2017 về *"Tranh chấp quan hệ hôn nhân, phân chia quyền nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2017/QĐXX-ST ngày 15/11/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Q - Sinh năm 1977
Trú tại: Tổ 11, ấp Phước Hữu, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
2. Bị đơn: Bà Hoàng Thị B - sinh năm 1982
Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ 11, ấp Phước Hữu, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Ông Q có mặt, bà B vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20 tháng 9 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn Q trình bày:

Năm 2002 ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị B tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Quá trình chung sống giữa hai người thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hoà hợp dẫn đến thường xuyên bất H, cã vã lẫn nhau. Mâu thuẫn kéo dài và ngày càng gay gắt hơn nên ngày 02/11/2014 bà B tự ý bỏ nhà ra đi, để lại ba đứa con cho ông Q chăm sóc nuôi dưỡng. Ông Q và gia đình đã nhiều lần cố gắng tìm kiếm nhưng không có kết quả.

Từ năm 2014 đến nay bà B không một lần trở về và cũng không có bất cứ liên lạc nào với ông Q và các con. Ông Q đã yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm bà B trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng cũng không nhận được tin tức gì về nơi cư trú của bà B. Để hoàn tất thủ tục ly hôn ông Q đã làm đơn yêu cầu tuyên bố bà B mất tích. Ngày 26/6/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự tuyên bố bà Hoàng Thị B là mất tích. Nay bà B đã mất tích, tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt nên ông Q đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà B.

Về con chung: Quá trình chung sống ông Q và bà B có sinh được 03 con chung là Nguyễn Khánh H, sinh ngày 26/3/2003, Nguyễn Hòa H, sinh ngày 12/5/2004 và Nguyễn Mạnh Q , sinh ngày 29/8/2005. Hiện các cháu đều đang sống chung với ông Q. Ông Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 cháu đến tuổi trưởng thành và tự nguyện không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con vì hiện bà B đã mất tích đồng thời từ trước đến nay các cháu sống chung với ông và do ông chăm sóc nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Q xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Q vẫn giữ yêu cầu khởi kiện là xin được ly hôn với bà B.

Về ý kiến của bị đơn bà Hoàng Thị B:

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 05/2017/QĐ-GQVDS ngày 26/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã tuyên bố bà Hoàng Thị B mất tích. Sau khi Tòa án tuyên bố mất tích, để có cơ sở giải quyết việc ly hôn giữa ông Q và bà B, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an xã Long Phước, kết quả xác định bà Hoàng Thị B vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 11, ấp Phước Hữu, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhưng từ năm 2014 đến nay bà B đã bỏ đi khỏi địa phương, không khai báo địa chỉ nơi đến nên địa phương không biết hiện bà B đang ở đâu và bà B cũng không lần nào quay về nơi cư trú.

Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục tố tụng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thủ tục thụ lý đơn khởi kiện Toà án đã thực hiện đúng theo quy định, đúng thẩm Q. Về thời hạn giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điêu 203 BLTTDS.

- Đối với hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa.

- Đối với nguyên đơn đã chấp hành tốt các quy định tại Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn bà B đã mất tích từ năm 2014 nên việc Tòa án xét xử vắng mặt bà B là đúng quy định của pháp luật tố tụng.

2. Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn đã cung cấp các tài liệu chứng cứ, tại phiên tòa ông Q vẫn có nguyện vọng ly hôn với bà B, mâu thuẫn vợ chồng của ông Q và bà B là có thật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Q về việc ly hôn và phân chia quyền nuôi con với bà B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào ý kiến trình bày của đương sự tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn Q có đơn xin ly hôn phân chia quyền nuôi con, bị đơn bà Hoàng Thị B có nơi cư trú cuối cùng tại: Tổ 11, ấp Phước Hữu, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Bị đơn bà Hoàng Thị B đã bị tuyên bố là mất tích nên Tòa án xét xử vắng mặt bà B.

[2]. Xét về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Hoàng Thị B và ông Nguyễn Văn Q là hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Cuộc sống chung đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do giữa ông Q và bà B có nhiều điểm không hoà hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn kéo dài không được giải tỏa mà ngày càng căng thẳng hơn. Tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, cuộc sống không có hạnh phúc, từ ngày 02/11/2014 bà B bỏ đi biệt tích cho đến nay. Ông Q cùng gia đình đã nhiều lần cố gắng tìm kiếm nhưng không có kết quả, từ năm 2014 đến nay bà B chưa một lần trở về thăm con, mọi liên lạc đều bị cắt đứt. Theo yêu cầu của ông Q ngày 26/6/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã tuyên bố bà Hoàng Thị B mất tích. Qua xem xét lời khai của ông Q kết hợp với các nguồn chứng cứ nêu trên đã xác định được mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Q và bà B là có thật và đã xảy ra trước khi bà B đi biệt tích. Từ năm 2014 đến nay thực tế bà B và ông Q không còn sống chung và cũng không có bất cứ liên hệ nào với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên ông Q có đơn xin ly hôn là chính đáng và phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, cần căn cứ Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho ông Q được ly hôn với bà B.

[3]. Về con chung: Bà B và ông Q có 03 con chung là Nguyễn Khánh H, sinh ngày 26/3/2003, Nguyễn Hòa H, sinh ngày 12/5/2004 và Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 29/8/2005. Các cháu hiện đang sống chung với ông Q. Các cháu H, H, Q đều có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với ông Q, xét thấy từ khi bỏ đi bà B không trở về thăm con, mọi sinh hoạt của các con đều do ông Q lo liệu. Do vậy,

căn cứ theo nguyện vọng của các cháu và để đảm bảo cho các cháu điều kiện sống tốt nhất, xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của ông Q được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung là Nguyễn Khánh H, sinh ngày 26/3/2003, Nguyễn Hòa H, sinh ngày 12/5/2004 và Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 29/8/2005 đến tuổi trưởng thành. Việc ông Q không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên cần công nhận.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên, bà B được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác khi trở về và có yêu cầu.

Về án phí: Ông Q phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Q thường vụ quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Q.

+ **Về hôn nhân**: Ông Nguyễn Văn Q được ly hôn với bà Hoàng Thị B.

+ **Về con chung**: Ông Nguyễn Văn Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung là các cháu Nguyễn Khánh H, sinh ngày 26/3/2003, Nguyễn Hòa H, sinh ngày 12/5/2004 và Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 29/8/2005 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Công nhận sự tự nguyện của ông Q về việc không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Ông Q không yêu cầu nên không giải quyết.

+ Về án phí: Ông Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số TU/2016/0008019 ngày 02/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa. Như vậy, ông Q đã nộp xong án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2017), đương sự có mặt tại phiên tòa có Q kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT
- VKSND TPBR
- UBND xã Tứ Cường, Thanh Miện, Hải Dương.
- Các đương sự
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Ngọc Anh